

Số: 1035/QĐ-CDKTKT-CTHSSV

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trao học bổng khuyến học cho sinh viên K19 cao đẳng có hoàn cảnh khó khăn có ý thức vươn lên trong học tập và rèn luyện năm học 2023 - 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-HT ngày 25/9/2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ Thuật về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng Quỹ khuyến học;

Căn cứ tình hình thực tế và nguồn quỹ khuyến học hiện có của Nhà trường;

Căn cứ đề nghị của các khoa về việc xét học bổng khuyến học cho sinh viên nghèo hiếu học năm học 2023 - 2024;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng CTHSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Trao học bổng khuyến học cho 20 sinh viên K19 Cao đẳng có hoàn cảnh khó khăn, có ý thức vươn lên trong học tập và rèn luyện năm học 2023 - 2024 (có danh sách kèm theo).

- Tổng số tiền học bổng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) được trích từ Quỹ khuyến học Nhà trường.

Điều 2. Các Ông (bà) Trưởng, phó Phòng, Khoa, Phòng KH-TC, thủ trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- Phòng ĐT-QLKH&HTQ, KH-TC;
- Các Khoa (thực hiện);
- P. Tổng hợp (Website);
- Lưu VT, P.CTHSSV.



TS. Ngô Xuân Hoàng



**DANH SÁCH SINH VIÊN K19 CAO ĐẲNG NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024**

(Kèm theo Quyết định số 4035 ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

STT	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	Đào Thị Thảo My	K19CĐ-KT	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn
2	Sông A Thắng	K19CĐ-CNKT Cơ khí	Gia đình hộ nghèo
3	An Thanh Hoàng	K19CĐ-Tin	Mồ côi cha mẹ
4	Nguyễn Thị Thảo Vân	K19CĐ-Tin	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn
5	Vi Ngọc Thái	K19CĐ-Ô tô B	Gia đình hộ nghèo
6	Nguyễn Văn Linh	K19CĐ-Ô tô B	Gia đình hộ nghèo
7	A Hồng Phúc	K19CĐ- Ô tô A	Gia đình hộ nghèo
8	Phạm Trung Nguyên	K19CĐ- Ô tô A	Gia đình hộ nghèo
9	Phương Văn Lúu	K19CĐ ĐIỆN LẠNH	Hộ nghèo, diện 135
10	Phạm Tiến Khải	K19CĐ ĐCN/LT	Mất mẹ, Hộ nghèo
11	Nguyễn Hoàng Sơn	K19CĐ Điện - ĐTB	Hộ nghèo, dân tộc Kinh
12	Trần Bản Kiều	K19CĐ Điện - ĐTA	Hoàn cảnh gia đình khó khăn, dân tộc Sán Chí, bố mẹ sức khỏe kém
13	Nguyễn Viết Phú	K19CĐ Điện - ĐTA	Hoàn cảnh gia đình khó khăn.
14	Hoàng Quốc Trường	K19 CĐ ĐCN B	Gia đình hoàn cảnh khó khăn, Bố 90 tuổi, bị tai biến nằm liệt giường
15	Phan Tuấn Mạnh	K19 CĐ ĐCN B	Mất cha, gia đình hoàn cảnh khó khăn
16	Lê Đình Chiến	K19 CĐ ĐCN A	Mất mẹ, gia đình hoàn cảnh khó khăn
17	Nguyễn Hà Thái	K19 CĐ ĐĐT C	Hộ nghèo, dân tộc kinh
18	Đàm Quốc Việt	K19 CĐ ĐTCN	Mất cha, gia đình hoàn cảnh khó khăn
19	Nguyễn Hoàng Anh	K19 CĐ ĐTCN	Mất cha, hộ cận nghèo, gia đình hoàn cảnh khó khăn
20	Mè Thị Dung	K19CĐ-Tiếng Hàn	Gia đình hộ nghèo

(Án định danh sách: 20 SV)

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Thanh